

Bản án số: 07/2026/HS-ST
Ngày 10-03-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thế Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Nguyệt.
2. Bà Triệu Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thảo Thị Ly - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Viên, ông Tăng Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 03 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Tuyên Quang, điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh T. Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2026/TLST-HS, ngày 16 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

LÝ TIẾN THẮNG, sinh ngày 04 tháng 09 năm 2005 tại xã X, tỉnh Tuyên Quang; CCCD số: 002205005350, cấp ngày 29/4/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C; nơi cư trú: Thôn S, xã X, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Tiến V, sinh năm 1985; con bà Lý Thị P, sinh năm 1986; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an tỉnh T. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Tiến T: Bà Trần Thị L, sinh năm 1989 – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. Có mặt.

Bị hại: Anh Hầu Mìn D, sinh năm 2007; Địa chỉ: Thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Thảo Thị D1, sinh năm 1995; Địa chỉ: Thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

Người làm chứng:

+ Ông Lý Tiến V, sinh năm 1985. Có mặt.

+ Anh Ly Đại D2, sinh năm 2004; anh Lý Tiến H1, sinh năm 2002; anh Lý Văn B, sinh năm 2002. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 25/8/2025, Lý Tiến T sinh năm 2005, trú tại thôn S, xã X, tỉnh Tuyên Quang đến quán của chị Thảo Thị D1, sinh năm 1995, trú tại thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang chơi B-a cùng với L1 Tiến Hành, sinh năm 2002, Lý Văn B, sinh năm 2002, Lý Đại D3, sinh năm 2004, cùng trú tại thôn S, xã X, tỉnh Tuyên Quang. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày, T nhìn thấy Hầu Mìn D, sinh ngày 15/6/2007, trú tại thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang đi một mình đến bàn B1-a của T đang chơi, do D đã uống rượu nên vừa xem vừa nói to. Thấy vậy, T nghĩ D chê bai mình nên T tiến đến trước mặt D và nói “*mày nói gì đấy?*”, D trả lời “*tao nói gì mày chưa?*”, T nói tiếp “*thế mày vừa vào đây nói đấy?*”, D nói “*thế bây giờ mày thích thế nào?*”, đồng thời D đi về phía bàn uống nước kê ở ngoài hiên trước cửa quán cởi áo khoác ngoài của mình ra. T nghĩ D sẽ đánh mình nên dùng hai tay tháo tách chiếc gậy Bi-a mình đang chơi ra làm hai phần rồi để phần đầu gậy lên mặt bàn B1-a, còn phần đuôi gậy T cầm ở tay phải và đứng ở cạnh bàn B-a, Lý Đại D3 thấy vậy liền giằng lại phần đuôi gậy mà T đang cầm rồi đặt lên bàn B1-a. Lúc này, D đứng ở vị trí bàn uống nước trước cửa quán vẫn có lời nói thách thức T và đi đến chỗ T đứng nhưng được mọi người đứng xung quanh can ngăn, T tiến đến gần chỗ D đứng và nói “*mày làm sao?*”, D nói “*thế mày làm sao?*”. T bực tức nên quay lại phía bàn B1-a dùng tay phải cầm lấy 01 đoạn đuôi gậy B1-a làm bằng gỗ dài 76,6 cm, trọng lượng 400 gram (trước đó T vừa vặn tách ra) chạy đến đứng cách Diu 1,2 mét, T vung tay phải cầm gậy vụt 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía Diu, trúng vào vùng mắt trái của D làm D ngã nằm xuống nền đất và mặt chảy nhiều máu. Thấy vậy, T bảo L1 Tiến Hành lấy xe mô tô và đỡ D dậy ngồi vào giữa xe, còn T ngồi phía sau ôm D đưa đến Trạm y tế xã sơ cứu vết thương. Cùng ngày, D gọi điện trình báo hành vi phạm tội của T với Công an xã X, tỉnh Tuyên Quang.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 53A/KLTTCT-TTGDYK&PY ngày 19/9/2025 của Trung tâm G1 kết luận: “*Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019, của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Hầu Mìn Diu tại thời điểm giám định là: 52% (Năm mươi hai phần trăm) theo phương pháp cộng tại Thông tư.*

- *Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích gây ỏ tổn thương não vùng trán trái, gãy xương gò má trái, vỡ thành ổ mắt trái, vỡ xương hàm trên trái,*

gãy xương bướm trái, sẹo mi trên đuôi mắt trái là do vật tày tác động trực tiếp gây nên”.

Tại Bản kết luận giám định vật gây thương tích số 54A/KLVGTT-TTGDYK&PY ngày 18/9/2025 của Trung tâm G1 kết luận: *“Căn cứ vào kết quả khám giám định Vật gây thương tích được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T trưng cầu giám định gửi đến là 01 chiếc gậy Bi-a làm bằng gỗ phù hợp với các đặc điểm tổn thương, xác định chiếc gậy Bi-a làm bằng gỗ có khả năng gây ra thương tích vùng Mi trên mắt trái, gãy xương gò má trái, gãy cánh lớn xương bướm trái của Hậu Mìn D4 đã được ghi nhận trong hồ sơ bệnh án, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể”.*

Tại Bản kết luận giám định số 1543/KL-KTHS ngày 21/11/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

"Tìm thấy trong thẻ nhớ cần giám định ký hiệu A có 01 file video tên "1756132720730-67729-allday.mp4" liên quan đến nội dung vụ việc như theo mô tả trong Quyết định trưng cầu giám định. Không phát hiện thấy dấu hiệu của việc cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong file video tên "1756132720730-67729-allday.mp4"

Trích xuất được 24 (hai mươi bốn) ảnh diễn biến của những người, đồ vật xuất hiện trong file video tên "1756132720730-67729-allday.mp4" .

Tại Cơ quan điều tra, Lý Tiến T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường kèm sơ đồ và bản ảnh, kết quả thực nghiệm điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 05/CT-VKSKV6 ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Tuyên Quang. Quyết định truy tố đối với: Bị cáo Lý Tiến T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Lý Tiến T đã khai nhận vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/8/2025 tại nhà của chị Thảo Thị D1 thuộc thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang. Do có mâu thuẫn lời qua tiếng lại giữa bị cáo Lý Tiến T và bị hại Hậu Mìn Diu nên bị cáo T đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 đoạn chuỗi Bi-a vụt 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía Diu và trúng vào mắt trái của D4. Hậu quả: Hậu Mìn Diu bị thương ở vùng mắt trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52%. Bị cáo Lý Tiến T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị với HĐXX giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo, sớm về hòa nhập với gia đình và cộng đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang thực hành quyền công tố tại phiên tòa ngày hôm nay, có quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đưa ra chứng cứ đánh giá mức độ hành vi phạm tội và thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo; lời khai của bị hại; lời khai của người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lời khai của người làm chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Tuyên Quang đề nghị với HĐXX:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Tiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lý Tiến T từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 17/10/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo T cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại D4 số tiền 1.000.000 đồng. Bị hại anh Hầu Mìn D đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

+ 01 chiếc gậy Bi-a làm bằng gỗ dài 76,6 cm, trọng lượng 400 gram, bên ngoài phủ sơn nhiều màu và họa tiết đặc trưng, ở dưới đáy chuôi gậy có 01 tấm đệm làm bằng cao su, phần trên đầu gậy có 01 rãnh xoắn làm bằng kim loại dài 02 cm, đường kính rãnh xoắn 0,7cm (*để kết nối với phần ngọn cây*), đường kính phần đuôi chuôi gậy 3,5 cm, đường kính phần đầu chuôi gậy 2,5 cm (đã qua sử dụng).

+ 01 Thẻ nhớ màu xanh trắng, mặt trước ghi “YOOSSEE 64GB”, mặt sau màu đen (đã qua sử dụng).

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận tại phiên tòa:

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên khả năng nhận thức về pháp luật còn hạn chế, đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Tiến T từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí cho bị cáo T.

Quyền của bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo T xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo sớm quay về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, không có khiếu nại, tố cáo, do đó hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại Hầu Mìn D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Thảo Thị D1; người làm chứng Ly Đ, Lý Tiến H1, Lý Văn B vắng mặt có lý do. Xét thấy những người vắng mặt đã có đầy đủ lời khai tại cơ quan điều tra. Việc vắng mặt không ảnh hưởng đến nội dung vụ án và quá trình xét xử. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt những người này. Căn cứ vào Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Lý Tiến T đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai nhận tội tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; lời khai của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/8/2025 tại nhà của chị Thảo Thị D1 thuộc thôn C, xã X, tỉnh Tuyên Quang. Bị cáo Lý Tiến T đã có hành vi dùng tay phải cầm 01 đoạn chuỗi Bi-a vụt 01 phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía Diu và trúng vào mắt trái của D. Hậu quả: Hầu Mìn Diu bị thương ở vùng mắt trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 52%. HĐXX nhận thấy từ mâu thuẫn nhỏ giữa bị cáo Lý Tiến T và bị hại Hầu Mìn D, nhằm thỏa mãn sự bức tức, thể hiện sự hơn thua, lắt át đối phương mà bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm là đoạn chuỗi gậy B1-a gây thương tích cho bị hại mà không quan tâm đến hậu quả xảy ra. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo Lý Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Tuyên Quang đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[5] *Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:*

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b, ...

2. ...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a, ...

c, G thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

d,..."

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Tiến T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Tiến T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, ngoài ra bị hại anh Hầu M Diu có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo Lý Tiến T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại nhưng bị cáo thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật, có mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt.

[9] Về phần dân sự: Bị cáo Lý Tiến T đã chủ động tác động bỏ đề là ông Lý Tiến V, sinh năm 1985, trú tại thôn S, xã X, tỉnh Tuyên Quang bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại anh Hầu Mìn D với số tiền 1.000.000 đồng. Anh Hầu Mìn D đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[10] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Thảo Thị D1 vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin xét xử vắng mặt chị D1 có ý kiến: Đối với 01 chiếc gậy Bi-a làm bằng gỗ dài 76,6 cm, trọng lượng 400 gram, bên ngoài phủ sơn nhiều màu và họa tiết đặc trưng, ở dưới đáy chuôi gậy có 01 tấm đệm làm bằng cao su, phần trên đầu gậy có 01 rãnh xoắn làm bằng kim loại dài 02 cm, đường kính rãnh xoắn 0,7cm (để kết nối với phần ngọn cây), đường kính phần đuôi chuôi gậy 3,5 cm, đường kính phần đầu chuôi gậy 2,5 cm (đã qua sử dụng); 01 Thẻ nhớ màu xanh trắng, mặt trước ghi "YOOSSEE 64GB", mặt sau màu đen (đã qua sử dụng) mà chị D1 đã giao nộp cho cơ quan điều tra, chị D1 không yêu cầu trả lại tài sản trên.

[11] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không còn giá trị sử dụng:

+ 01 chiếc gậy Bi-a làm bằng gỗ dài 76,6 cm, trọng lượng 400 gram, bên ngoài phủ sơn nhiều màu và họa tiết đặc trưng, ở dưới đáy chuôi gậy có 01 tấm đệm làm bằng cao su, phần trên đầu gậy có 01 rãnh xoắn làm bằng kim loại dài 02 cm, đường kính rãnh xoắn 0,7cm (để kết nối với phần ngọn cây), đường kính phần đuôi chuôi gậy 3,5 cm, đường kính phần đầu chuôi gậy 2,5 cm (đã qua sử dụng).

+ 01 Thẻ nhớ màu xanh trắng, mặt trước ghi “YOOSSEE 64GB”, mặt sau màu đen (đã qua sử dụng).

[12] Việc người bào chữa đề nghị áp dụng Điều 54 của BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. HĐXX xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên hình phạt người bào chữa đề nghị đối với bị cáo là chưa phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và chưa đủ tính răn đe, giáo dục đối với người phạm tội. Do đó yêu cầu của người bào chữa cho bị cáo không được HĐXX chấp nhận.

[13] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp nhận.

[14] Về án phí: Xét thấy bị cáo Lý Tiến T có đơn xin miễn giảm án phí, bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”.

[15] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH “Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án”.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Tiến T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Tiến T 05 (Năm) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo Lý Tiến T bị bắt tạm giam, ngày 17/10/2025.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ gồm:

+ 01 chiếc gậy Bi-a làm bằng gỗ dài 76,6 cm, trọng lượng 400 gram, bên ngoài phủ sơn nhiều màu và họa tiết đặc trưng, ở dưới đáy chuôi gậy có 01 tấm

đệm làm bằng cao su, phần trên đầu gậy có 01 rãnh xoắn làm bằng kim loại dài 02 cm, đường kính rãnh xoắn 0,7cm (để kết nối với phần ngọn cây), đường kính phần đuôi chuôi gậy 3,5 cm, đường kính phần đầu chuôi gậy 2,5 cm (đã qua sử dụng).

+ 01 Thẻ nhớ màu xanh trắng, mặt trước ghi “YOOSSEE 64GB”, mặt sau màu đen (đã qua sử dụng).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Tuyên Quang ngày 15/01/2026).

4. Án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Tiến T.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/3/2026). Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 6 – Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PC10; PV 06 Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thế Chiến